

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày 08/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Hà Dũng Trí** – Cán bộ nghỉ hưu thị trấn Văn Giang huyện Văn Giang.

2/ Ông **Tô Xuân Sinh** – Cán bộ UBND xã Nghĩa Trụ huyện Văn Giang

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

Đại diện Viện kiểm sát: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang.

Ngày 08/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 20/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn H** (tên gọi khác: **Tư**); Sinh năm: 1988.

STQ: thôn T, xã AV, huyện KC, tỉnh HY

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 8/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: **Đỗ Văn P** (Đã chết);

Con bà: **Nguyễn Thị Đ**; sinh năm 1956; nghề nghiệp: Làm ruộng

Gia đình có 5 anh em, bị cáo là thứ năm.

Vợ: **Nguyễn Thị H** đã ly hôn

Con: chưa có

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 30/10/2012 bị tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội **Bắt giữ người trái pháp luật**. Ra trại ngày 01/12/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Giang. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Hoàng Văn H1, sinh năm: 1969

Trú tại: Thôn VT, xã LN, huyện VG, tỉnh HY.

Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Văn Hiếu bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2017, Tạ Hữu B, SN 1990 ở thôn TH, xã YP, huyện YM, tỉnh HY đang ở nhà Lê Đình T, SN 1985 ở thôn DT, xã ĐT, huyện KC chơi, do quen biết từ trước với Đỗ Văn H (Tư), SN 1988 ở thôn T, xã AV, huyện KC, tỉnh HY nên B gọi điện thoại cho H rủ đi trộm cắp tài sản là xe máy ba bánh (loại xe tự sản xuất, lắp ráp), H đã đồng ý rồi liền sau đó điều khiển xe máy Dream, màu nâu, không biển số mượn của bạn H tên C từ trước đi đến nhà T đón B. Khi H đón được B, B điều khiển xe máy trên chở H đi đến thôn VT, xã LN, huyện VG phát hiện nhà anh Hoàng Văn H1, SN 1969 có chiếc xe ba bánh nên nảy sinh ý định sẽ lấy chiếc xe này nhà anh H1. Sau đó cả hai về nhà H khoảng 30 phút thì H và B đi chơi điện tử tại khu vực xã ĐT đến 22 giờ cùng ngày lại quay về nhà H chơi. Đến khoảng 00 giờ 30 ngày 11/7/2017, H mang 01 chiếc kim cộng lực bằng sắt màu xanh, dài khoảng 35cm của H để trong túi vải màu trắng rồi ngồi sau xe máy trên do B điều khiển đến cổng làng thôn VT, xã LN gần nhà anh H1 thì gặp Nguyễn Xuân C, SN 1984 ở ấp ĐP, xã TT, huyện VG điều khiển xe máy Wave màu xanh, biển số: 16H7-9967 chở Lê Đình T, SN 1985 ở thôn DT, xã ĐT, huyện KC đi theo hướng từ VG về KC, C hỏi “hai anh em đi đâu mà đứng ở đây”, B nói “Bọn em đi có tí việc”, rồi C chở T về nhà T. Sau đó B điều khiển xe chở H đến nhà anh H1 đỗ xe ở cổng, B xuống xe cầm kim cộng lực của H đưa và cắt 02 ổ khóa cổng vứt tại vị trí cổng còn H ngồi trên xe cảnh giới, tiếp đó H chở B đi cất giấu chiếc kim ở địa đường bê tông cách nhà anh H1 khoảng 200mét và quay trở lại nhà anh H1 dựng xe ở ngoài cổng, H và B cùng vào sân đất và đẩy xe ba bánh ra đường, B thấy đoạn dây thùng dài khoảng 05 mét ở thùng xe nên đã lấy dùng làm dây buộc một đầu vào khung xe dưới đèn xe phía trước của xe ba bánh, còn đầu dây kia buộc vào khung sắt phía sau yên xe máy. B điều khiển xe máy đi trước kéo xe ba bánh còn H ngồi trên xe ba bánh điều khiển được khoảng vài trăm mét hướng về KC thì loạng choạng không đi được, H xuống xe tháo vứt đoạn dây thùng trên đường không rõ vị trí. Tiếp đến, B điều khiển xe máy và dùng chân trái đẩy xe ba bánh còn H ngồi trên

xe ba bánh điều khiển về để ở khu vực giếng làng T thuộc địa phận thôn T, xã AV, huyện KC. Sáng ngày 11/7/2017, H điều khiển xe máy trên đến chỗ cất giấu chiếc kim mang về nhà để ở bậc cửa ra vào của gian bếp và vớt chiếc túi vải đựng kim ở vị trí nào không nhớ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày 11/7/2017, Ban Công an xã AV, huyện KC nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phát hiện chiếc xe ba bánh tự chế để từ sáng nên đã tạm giữ phương tiện trên và đã bàn giao Công an huyện Văn Giang giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 14/7/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thu giữ tại bậc lối ra vào gian bếp 01 chiếc kim cộng lực màu xanh dài 35cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/BKL-ĐGTS ngày 25/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Văn Giang kết luận: 01 chiếc xe ba bánh màu xanh, đã cũ qua sử dụng có giá trị còn lại là: 20.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 48/QĐ - VKS - HS, ngày 20/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H (tên gọi khác Tư) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt người bị hại, người làm chứng.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là anh Hoàng Văn H1 vắng mặt tại phiên tòa, song tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Anh H1 đã nhận lại 01 chiếc xe ba bánh là tài sản bị H và B chiếm đoạt, 02 chiếc khóa Việt Tiệp là tài sản của anh bị cáo đã cắt hỏng không còn sử dụng được anh tự nguyện không nhận lại. Anh H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì và đề nghị xử lý bị cáo theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo và quyền lợi của người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 138; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H (tên gọi khác Tư) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đỗ văn H từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang còn có quan điểm về xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử Toà án nhân dân huyện Văn Giang nhận thấy như sau:

Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Văn Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt người bị hại và người làm chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người bị hại, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai, thể hiện rõ quan điểm của mình và việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như đối với quyền lợi của họ. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 0 giờ 30 ngày 17/7/2017 tại nhà anh Hoàng Văn H1 ở thôn VT, xã LN, huyện VG, tỉnh HY, lợi dụng đêm khuya, Đỗ Văn H đã cùng với Tạ Hữu B dùng kim cộng lực cắt ổ khóa cổng vào trộm cắp của gia đình anh H1 một chiếc xe ba bánh, xe tự sản xuất lắp ráp, màu xanh, không biển số mang về để ở khu vực giếng làng thuộc địa phận thôn T, xã AV, huyện KC, tỉnh HY để tìm nơi tiêu thụ.

Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý cùng B thực hiện, tài sản bị cáo cùng B chiếm đoạt của anh H1 có

giá trị còn lại là 20.000.000đ, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong đông đảo quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo đã từng bị kết án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không chịu lao động chân chính, mà vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội để có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo không chỉ nhằm mục đích trừng trị, giáo dục người phạm tội mà còn để phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá vai trò của bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án có đồng phạm tham gia nhưng mang tính chất giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công vai trò, nhiệm vụ cho từng người. Bị cáo H là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, đứng ngoài cảnh giới cho B cắt khóa, sau đó cùng B trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức và thực hành. HĐXX sẽ xem xét vai trò của bị cáo trong vụ án khi lượng hình, áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận định:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX sẽ xem xét áp dụng khi lượng hình theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, vai trò, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không coi đó là bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

Đối với Tạ Hữu B, sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Văn Giang đã ra quyết định truy nã và tách hành vi phạm tội của B để tiếp tục điều tra, khi nào bắt được xử lý sau là đúng pháp luật.

Hành vi bị cáo H cùng Tạ Hữu B trộm cắp tài sản ngày 12/7/2017 tại cánh đồng thôn ĐH, xã HL, huyện YM, tỉnh HY và cùng Đỗ Xuân H, sinh năm:

1998, trú tại: Thôn TH, xã YP, huyện YM, tỉnh HY trộm cắp tài sản tại thôn CD, xã HL, huyện YM, tỉnh HY cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Mỹ đang điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy trước khi bị bắt bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Ngày 16/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trả lại anh Hoàng Văn H1 một chiếc xe ba bánh, đối với 02 chiếc ổ khóa Việt Tiệp đã bị hỏng anh H1 không nhận lại, đồng thời anh H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu không biển kiểm soát H và B đã dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản của anh H ngày 10/7/2017, ngày 12/7/2017 H và B sử dụng làm phương tiện để trộm cắp tài sản tại huyện YM, tỉnh HY, hiện Cơ quan công an huyện Yên Mỹ quản lý, giải quyết theo quy định của pháp luật, nên HĐXX không xử lý chiếc xe trong vụ án này.

Đối với chiếc điện thoại di động H dùng liên lạc với B để đi trộm cắp tài sản, H đã làm rơi mất không thu giữ được nên HĐXX không xử lý.

Đối với hai ổ khóa Việt Tiệp bị cắt anh H1 không nhận lại không còn sử dụng được, một kim cộng lực bị cáo sử dụng làm công cụ cắt khóa khi trộm cắp tài sản không có giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, d khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn H (tên gọi khác Tư) phải chịu án phí theo quy định tại điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn H (tên gọi khác: Tư) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 138; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự .

Xử phạt:

- Bị cáo Đỗ Văn H (tên gọi khác: Tư) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/7/2017.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,d khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 ổ khóa Việt Tiệp, 01 chiếc kim cộng lực (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2017 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

Về án phí: Áp dụng Điều 98; 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Đỗ Văn H (tên gọi khác: Tư) phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người bị hại vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên.
- VKSND huyện Văn Giang.
- Công an huyện Văn Giang.
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Văn Giang.
- UBND xã An Mỹ, h. Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Vũ Thu Giang